

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 08 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 83/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 05 năm 2024.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 28/02/2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: 1. Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là V1)

Trụ sở: số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Do ông Nguyễn Văn K, chức vụ: Chuyên viên XLN, Phòng XLN PUN KHCN MB – Đại diện theo ủy quyền (theo Văn bản ủy quyền số 62/2023/UQN-CTQT ngày 02/08//2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giấy ủy quyền số 1119/2024/UQ-KHCN ngày 28/3/2024 của Trưởng phòng xử lý nợ Phản ứng nhanh Khách hàng cá nhân Miền B – Khối quản trị rủi ro – Ngân hàng TMCP V).

2. Người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng TMCP V là Công ty cổ phần M (theo Hợp đồng mua bán nợ số 07/2024/VPB-JUPITER ngày 30/06/2024)

Trụ sở: Tầng A, Tòa nhà C, số B T, quận C, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T, chức vụ: Tổng giám đốc.

Do ông Nguyễn Ngọc T1, chức vụ: Chuyên viên XLN – Đại diện theo ủy quyền (theo Văn bản ủy quyền số 01/2024/UQ-TGD ngày 28/6/2024 của Tổng giám

độc Công ty và Văn bản ủy quyền về việc khởi kiện, tham gia tố tụng số 5037/2024/UQ-JUPITER ngày 22/7/2024 của Giám đốc Trung tâm X).

Bị đơn: Ông Trần Cao T2, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1968

Trú tại: thôn Y, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội

Do ông Trần Cao T2 – Đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền ngày 08/7/2024 tại Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Cao T2, bà Nguyễn Thị S xác **nhận còn nợ Ngân hàng TMCP V, Công ty cổ phần M theo Hợp đồng cho vay số LN2208056420111 ngày 08/08/2022** ký kết giữa hai bên tính đến ngày đến ngày 21/08/2024 như sau:

+ **Nợ gốc: 517.790.000 đồng;**

+ **Nợ lãi: 126.316.441 đồng**

Tổng cộng: 644.106.441 đồng

Trong đó, thanh toán cho Công ty Cổ phần M 90% số tiền nợ gốc, nợ lãi như sau:

+ Nợ gốc: 466.011.000 đồng;

+ Nợ lãi: 113.684.797 **đồng;**

Tổng cộng: 579.695.797 đồng;

Và thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V1) 10% số tiền nợ gốc, nợ lãi như sau:

+ Nợ gốc: 51.779.000 đồng;

+ Nợ lãi: 12.631.644 đồng;

Tổng cộng: 64.410.644 đồng;

- Ông Trần Cao T2, bà **Nguyễn Thị S cam kết thanh toán Ngân hàng TMCP V, Công ty cổ phần M** theo kỳ hạn trả nợ như sau:

+ Từ 21/08/2024 đến 21/09/2024 thanh toán số tiền 50.000.000 đồng vào nợ gốc;

+ Từ 22/09/2024 đến 21/10/2024 thanh toán **toàn** bộ nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng TMCP V, Công ty cổ phần M.

Yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi kể từ ngày 22/08/2024 theo đúng **thỏa** thuận trong Hợp đồng tín dụng, kế ước nhận **nợ** và văn bản tín dụng của khoản vay cho đến ngày ông Trần Cao T2 và bà Nguyễn Thị S thực **tế** thanh toán **hết nợ**.

Trường hợp ông Trần Cao T2, bà Nguyễn Thị S trả xong khoản **nợ** trên cho Ngân hàng TMCP V, Công ty cổ phần M thì **Ngân hàng TMCP V, Công ty cổ phần M** sẽ làm thủ tục giải chấp tài sản thế chấp nêu trên.

- Trường hợp ông Trần Cao T2, bà Nguyễn Thị S **không** trả nợ hoặc vi phạm bất kỳ kỳ hạn nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP V, Công ty **cổ phần M có quyền**

yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ là: 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI CRETA, số khung MF3PB812RPJ023557, số máy G4FLQ124327 Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô BKS 30H-833.20, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông Trần Cao T2 và bà Nguyễn Thị S theo Hợp đồng thế chấp số LN 2208056420111 ngày 08/08/2022 ký kết giữa các bên.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Trần Cao T2, bà Nguyễn Thị S phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP V, Công ty cổ phần M.

- Về án phí:

Ông Trần Cao T2, bà Nguyễn Thị S phải chịu 14.882.128 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP V được hoàn lại số tiền 13.598.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001993 ngày 13 tháng 05 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Nghĩa Hải